

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh vốn sự nghiệp Chương trình MTQG  
xây dựng nông thôn mới không thực hiện được do còn vướng cơ chế.

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp Ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 173/TTr-STC ngày 24/4/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh giảm nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương đã phân bổ cho UBND huyện Vĩnh Thạnh thực hiện nội dung thành phần số 3: Hỗ trợ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, mua sắm trang thiết bị, phương tiện đào tạo cho Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Vĩnh Thạnh tại Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của UBND tỉnh, với số tiền là 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng).

**Điều 2.** Phân bổ kinh phí cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024 với tổng số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) từ nguồn kinh phí sự nghiệp điều chỉnh giảm tại **Điều 1** nêu trên.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND các huyện: Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Phù Cát,

Phù Mỹ, Tuy Phước, Tây Sơn, Chủ tịch UBND các thị xã: An Nhơn, Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- PVP TD;
- Lưu VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**PHỤ LỤC**

**PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO NĂM 2024  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nội dung	Nguồn sự nghiệp NSTW được phân bổ tại Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh, bổ sung tăng (+)/giảm (-)	Nguồn sự nghiệp NSTW sau điều chỉnh	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>2.000</b>	<b>0</b>	<b>2.000</b>	
<b>1</b>	<b>UBND huyện Vĩnh Thạnh</b>	<b>2.000</b>	<b>-2000</b>	<b>-</b>	
	Nội dung thành phần số 3: Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu thị trường	2.000	-2000	-	
	<i>Mua sắm trang thiết bị, phương tiện đào tạo</i>	<i>1.500</i>	<i>-1500</i>		
	<i>Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng tài sản</i>	<i>500</i>	<i>-500</i>		
<b>2</b>	<b>UBND huyện Hoài Ân</b>	<b>-</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	
	Xã Ân Hảo Tây		110	110	Xã KH đạt chuẩn NTM 2024
	Xã Ân Thạnh		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Nguồn sự nghiệp NSTW được phân bổ tại Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</b>	<b>Điều chỉnh, bổ sung tăng (+)/giảm (-)</b>	<b>Nguồn sự nghiệp NSTW sau điều chỉnh</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>3</b>	<b>UBND thành phố Quy Nhơn</b>	<b>-</b>	<b>180</b>	<b>180</b>	
	Xã Nhơn Châu		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Nhơn Hải		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM kiểu mẫu 2024
<b>4</b>	<b>UBND thị xã An Nhơn</b>	<b>-</b>	<b>180</b>	<b>180</b>	
	Xã Nhơn Hạnh		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Nhơn Mỹ		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
<b>5</b>	<b>UBND huyện Phù Mỹ</b>	<b>-</b>	<b>90</b>	<b>90</b>	
	Xã Mỹ Trinh		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
<b>6</b>	<b>UBND huyện Phù Cát</b>	<b>-</b>	<b>270</b>	<b>270</b>	
	Xã Cát Nhơn		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Cát Tài		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Cát Minh		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM kiểu mẫu 2024
<b>7</b>	<b>UBND huyện Tuy Phước</b>	<b>-</b>	<b>600</b>	<b>600</b>	

TT	Nội dung	Nguồn sự nghiệp NSTW được phân bổ tại Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh, bổ sung tăng (+)/giảm (-)	Nguồn sự nghiệp NSTW sau điều chỉnh	Ghi chú
	Xã Phước Hiệp		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Phước Lộc		210	210	Được bổ sung vào DS xã xây dựng NTM theo QĐ 487/QĐ-UBND ngày 6/2/2024, chưa được phân bổ vốn SNTW năm 2024 tại QĐ 4547/QĐ-UBND ngày 7/12/2023; Xã thực hiện KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Phước Hòa		210	210	Được bổ sung vào DS xã xây dựng NTM theo QĐ 487/QĐ-UBND ngày 6/2/2024, chưa được phân bổ vốn SNTW năm 2024 tại QĐ 4547/QĐ-UBND ngày 7/12/2023
	Xã Phước Hưng		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM kiểu mẫu 2024
<b>8</b>	<b>UBND thị xã Hoài Nhơn</b>	<b>-</b>	<b>180</b>	<b>180</b>	

TT	Nội dung	Nguồn sự nghiệp NSTW được phân bổ tại Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 16/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Điều chỉnh, bổ sung tăng (+)/giảm (-)	Nguồn sự nghiệp NSTW sau điều chỉnh	Ghi chú
	Xã Hoài Châu		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Hoài Mỹ		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
<b>9</b>	<b>UBND huyện Tây Sơn</b>	<b>-</b>	<b>300</b>	<b>300</b>	
	Xã Bình Nghi		90	90	Xã KH đạt chuẩn NTM nâng cao 2024
	Xã Vĩnh An		210	210	Là xã ĐBKK được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2023 theo QĐ số 289/QĐ-UBND ngày 23/01/2024. Năm 2024 chưa được phân bổ vốn SNTW tại QĐ 4547/QĐ-UBND ngày 7/12/2023